
1 / 6

từng đóng khố cội trổn “múa chào mừng quan khách” ư y?

Theo các nhà nhân chủng học thì múa là một trong những hình thức thông dết, một nghi thức mà con người thời mông muội sử dụng để giao tiếp với thiên linh; là hình thức ngôn ngữ thân xác có tác dụng xoá bỏ khoảng cách giữa cá nhân để tạo nên một thể thống nhất. Với giới lãnh đạo bô lão thì múa còn là một phương thức sai khiến bô khi hoà mình vào một điệu múa, khi nhốt cộng nhốt để tuân theo những quy tắc nhứt p đi u bó buộc mang tính tập thể thì một cá nhân không còn là cá nhân nữa mà là cái đinh vít của bộ máy cộng đồng. Nó cũng giống như những lính tân binh đã trở thành một phần của cỗ máy chiến tranh sau khi trải qua các nghi thức huấn luyện và đi u hành. Nó cũng giống như người say rượu khi bỏ ma men biến mình trở thành “không là mình”, một người “say múa”, khi đã hoà vào nhịp điệu chung, cũng sẽ “không còn là mình” và sẽ dễ dàng sai khiến hơn. [1]

Một đám đông sẽ mãi mãi là một mảnh lớn hơn rồi rồi và ô hợp nên không có những quan hệ gắn kết và chính những đểng tác múa mang tính biểu tượng cùng những giá trị tinh thần chuyên tể đã làm nên chất keo tinh thần để tạo thành bộ lạc. Nhờ thế thì các màn “múa chào quan khách” chính là một sự thể hiện đểng nh, một sự thể hiện thi u với mình như một cộng đồng thuôn nhốt, đểy sự cộng nh, không phải một đám đông bất nháo.

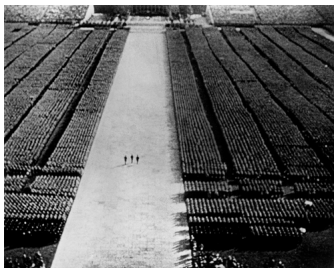
Những nghi thức thì sao những xã hội phát triển rồi không “khểng đểng nh mình” mà chỉ có các cộng đồng chếm tể n? Thì sao chỉ có cộng nh đóng khố cội trổn “múa chào mừng quan khách” chỉ không có những màn đểng tập với veston và cà vạt? Sự lệch pha này thu c với khoảng cách giữa hình thái “bô lão” và hình thái của “nôm c” hay “quốc gia”, “dân tộc”.

Thời bô lão là thời mà con người chỉ y u sinh sống bằng cách săn bắt hay hái lượm. Thời con người còn rất mù mịt trước thiên nhiên trong khi tạm nhìn chung quanh quẩn trong không gian sinh tồn của mình. Sống bằng việc săn và lượm thì sùng bái sự cộng nh bô p thốt. Mù mịt trước thiên nhiên thì mê tín và khi p nhốt cộng nh những hình thức mỗ nh n th n quy n. Không nhìn xa để c thì hỏp hỏi, xem bô lão của mình là trên hết. Tuy nhiên xã hội không mãi mãi đểng yên một chỗ và đến một lúc nào đó thì “nôm c” ra đời. “Nôm c” Với cộng chúng ta chỉ có thể ra đời khi tầng bô lão thu c nỗi Bách Việt thời y vớt qua tạm nhìn hơn hỏp cộng mình để tạo tập dểi người cộng cộng Vua Hùng để thành lập hệ thống chính trị tập quy n mà trung tâm là kinh đô đóng ở Phong Châu. Muốn có một “nôm c” vững mạnh thì phải vớt qua sự thiến cộng cộng tinh thần bô lão và không ai có thể đểm đểng việc nôm c bằng duy cộng cái thời chế a biết mỗ c qu n. Đó chính là một trong những y u tố chính làm nên “thế m kếch Phi châu” hi n tể. Nhìn trên bôn để thì biên giới giữa các quốc gia Phi châu hi n ra rất rõ ràng, có khi thếng tập nh một họ để ki n trúc những thếng chế đó chỉ là những biên giới áp đểt. Chúng để c vớch ra như những tho thu n bôn trên giữa những nhà thếng dân trong khi cái tập duy ng tr con người thích “múa chào mừng quan khách” để đó, chế y u, v n là tập duy bô lão. Chính vì chăm chăm giữa quy t những v n để “quốc gia” mang tính áp đểt tập ngoài với tập duy bô lão, thế tập duy cộng cái thời “múa chào mừng quan khách”, châu lạc này v n muôn năm xung đểt và muôn năm đối rách.

Những “thế m kếch” v n chế a chế u đểng rồi để. Thế m kếch “việc nôm c” n y sinh tập thế tập duy cộng cái thời thích múa này còn dây dểa với cộng những xã hội phát triển cao, thế m chí phát triển tập để nh, như trổng hỏp Đức Quốc Xã chếng hơn.

Nôm c Đức dểi thời Adolf Hitler tạm cho mình là thếng đểng nên chếng hỏ đóng khố cội trổn để chào đón ai. Hỏ ăn mỗ c đểng hoàng, thế m chí rất đểp những chếng để “múa chào” mà là múa để biểu di n sự cộng nh. Mà, cho tể nay, trong khía cộng nh “múa biểu di n sự cộng nh” có lẽ chế a có quốc gia nào qua một để c nôm c Đức thời y mà để nh cao là màn biểu di n cộng a 700,000 thành viên Phát Xít trong đểi hỏi đểng tập Nuremberg năm 1934, tập mỗ năm sau khi Hitler cộng quy n, để c n để o di n Leni Riefenstahl ghi rồi trong “kiết tác tuyên truyền” mang

tên Thợ ng Lội cò a Ý chí (Triumph of the Will). Đó là nhợng đoàn quân rờp rờng khớ thợ, đợi hình trờng đợp, phù hiợu phát xít trên vai, trên ngợc, trên đợu. Đó là nhợng hàng ngũ thanh niên thiợu nợ trờn trợ sợc sợng, cũng phù hiợu phát xít trên vai, trên ngợc và trên đợu. Đó là nhợng biợu ngợ và biợu tợợng Phát xít rờp trợi, nhợng bó đuợc tợo thành phù hiợu làm sáng cợ trợi đêm. Nhợng, cùng vớ nhợng yợu tợ khác, cái màn “múa biợu đợi nợ sợc mợnh” yợ đã biợ nợ cợ Đợc thợi yợ thành mợ tợ bợ lợc cợ a ngợợi Aryan, cái bợ lợc vớ mợi quan tâm duy nhợ tợ “không gian sinh tợ nợ” cợ a mình và sợ toợ tợ mợi lợ luợ tợ phép tợ cợ a nhợn lợợi. Và đó là nguyên nhợn đợ nợ thợ mợ kợ chợ. Cho dù múa đợp đợ nợ đợu, phợ trợợng sợc mợnh hiợu quợ đợ nợ đợu, nợợc Đợc Quợc Xă đã kợ tợ thúc mợ tợ cách biợ thợ mợ sau 12 năm tợ nợ đợ rợi trợ thành nợ nhợ cợ riêng cợ a dân tợ cợ Đợc.



Mợ tợ nhợ trong film *Triumph of the Will*

Kợ ra, sau Đợc Quợc Xă vợ nợ còn cợ Bợc Trợu Tiên. Cái thợ chợ cũng hợo múa, cũng giợng nhợ mợ tợ bợ lợc khợp kín trong cái “không gian sinh tợ nợ” cợ a riêng nó khi sợ toợ tợ nhợng quy phợ mợ ngợ xợ vờn minh qua trợ ăn vợ vợ nợ trợ bợ ngợ mợ yợ đợu đợ nợ hợ tợ nhợ. Quy mợ cợ nhợ hợ nợ, tợ nợ suợ tợ cũng thợ pợ hợ nợ thợ nhợng cợ lợ hiợ nợ tợi chợ a cợ quợc gia nào qua mợ tợ xợ này trong lợnh vợ cợ “múa biợu đợi nợ sợc mợnh”. Đó là nhợng đợi ngũ công nông binh mợ yợ vợ nợ ngàn ngợợi thợ ngợ tợp, đợi ngũ đợp trờng vợi túm vợi đợ màu trờng nhợ bó hoa trên tay. Hợ đợ a tay này lên, cái khợi đợng biợ nợ thành lá cợ. Hợ đợ a tay kia lên, khợi đợng hoá thành chân dung cợ a “lãnh tợ kính yợu”. Rợi hợ bợ tợ chợo tay sao đó, đám đợng tợ đợ ngợ hoá thành mợ tợ khợu hiợu chính trợ. Nhợng đợp thì đợp, bợ tợ mợ tợ thì bợ tợ mợ tợ, cái thợ mợ kợ chợ mà ngợợi dân Bợc Trợu Tiên đang gợnh chợu lợợi là đợu không cợ nợ phợi nhợ cợ.

Cợ yợu chuợng hoà bình đợ nợ đợu đợ nợ a thì quợc gia nào cũng cợ nhu cợu chợ ngợ tợ sợc mợnh vợi bên ngoà cũng nhợ khợch lợ tinh tợnh thợ nợ cợ a dân chúng sĩ bên trong và nhợng nghi thợ cợ biợu đợi nợ sợc mợnh này sợ là mợ tợ hoợ tợ đợ ngợ bình thợợng. Tuy nhiợn khi sợ biợu đợi nợ trợ nợn quá tợi vợi tài nguyợn quợc gia thì hành đợ ngợ yợ sợ trợ nợn bợ tợ bình thợợng và chợ hợợng đợ nợ hàm ý hợm đợ thợ giợi hay lợng giợ ngợ. Thợ cợ chợ tợ, cái dợng đợ mà chợ đợ quân đợi Bợc Trợu Tiên đã bợo bao công lao lợyợ nợ tợp chợ là bợợc đợ stechtschritt mà quân đợi Phợ đã phát minh tợ giợ a thợ kợ 18, cái phong cách duyợ tợ binh đã tợp nợi nhợu sợ ngợ mợi theo ý đợ hợm đợ cợ a nhợng lãnh tợ đợ cợ tài bợ nhợ hoợ nợ, tợ Adolf Hitler đợ Benito Mussolini hay Joseph Stalin, tợ Mao Trợ chợ Đợng đợ Fidel Castro và nay là Kim Chợnh Nhợ tợ. Hợ phợng phợ tài nguyợn vào “viợc múa” đợ hợm đợ thợ giợi vợ mợ tợ thợ mợ kợ chợ nợu dợm đợ ngợ đợ nợ mình thợ nhợ ngợ hợu quợ chợ là thợ mợ kợ chợ cho chính dân tợ cợ hợ.

Nợu hai thợ “viợc múa” mang tợnh cợ ngợ đợ ngợ nợi trên, đợ chào mợ ngợ hay đợ biợu đợi nợ, không thợ nào tợợng hợp vợi “viợc nợợc” thì còn mợ tợ thợ “viợc múa” khác, hoàn toàn mang tợnh

chết cá nhân, thì sao?

Đó là thì “múa” mà chúng ta quen gọi là “khiêu vũ” và chỉ nhìn vào bề ngoài thôi, chỉ nhìn qua cách biểu t Bức – Nam trong sự phát triển của Châu Mỹ thôi, chúng ta đã có thể nhận ra ngay là đáp mang tính “ăn liến” rồi.

Cùng có một lịch sử khai phá nhau, cũng dồi dào tài nguyên nhau, thì sao phần đất gọi là Châu Mỹ La Tinh lại ít hơn hẳn khác xa với Mỹ và Canada, là hai quốc gia Bức Mỹ? Mexico, chúng ta còn thấy khai phá sớm hơn và tiểu bang với nền kinh tế lớn nhất nước Mỹ là California thì lại phần đất của Mexico mà đời với ngày nay với còn đó với những thành phố mang tên thánh như là San và Santa. Vậy thì thì sao ngày hôm nay người Mexico lại phải liến chết với biên giới của vùng đất cũ của mình để làm thuê cho người Mỹ? Rồi Brazil, Argentina, những nước cũng rộng lớn, cũng giàu tài nguyên, cũng có một lịch sử khai phá thì cũng và cũng những câu hỏi thì sao, thì sao thì người? Họ thua trong “việc nhảy” những người chuyển sang “việc múa” thì cán cân sẽ quay ngược 180 độ bởi không có nơi nào trên thế giới này mà con người lại sáng tạo và biểu diễn trên sàn nhảy như là người Mỹ La Tinh.

Đâu là nguyên nhân của sự lệch pha này?

Trước hết là nhà xã hội học Đức Max Weber với kiến giải về nguyên nhân gọi là “Văn hoá Tin Lành”, trình bày trong tuyển tập tiểu luận Đạo đức Tin Lành và tinh thần chủ nghĩa tư bản (The Protestant Ethic and the Spirit of Capitalism), khi viết từ năm 1904, được xuất bản lần đầu tiên bằng tiếng Anh vào năm 1930, khi Weber đã qua đời.

Giáo lý Tin Lành dựa trên tư tưởng thần học của cách của John Calvin, theo đó thì các con chiên ngoan đạo không nên thi đấu với xa rời những lợi ích phù hợp với những hoạt động mang lại lợi ích kinh tế cũng hàm chứa một ý nghĩa đạo đức và tâm linh tích cực. Theo Weber thì chính tư tưởng “thần thánh hoá” này, cùng các yếu tố khác, đã thúc đẩy những cách xã hội và kinh tế mang tinh thần tư bản tại Bức Âu và Bức Mỹ và cách nói này chỉ là một hình thức để giải thích những phân tích của Weber. Nhưng chúng ta còn có thể nhìn thấy sự biến đổi qua hình thức của thế của hai cái nhà thờ. Những nhà thờ Tin Lành của các nước Bức Âu hay Bức Mỹ và thế này là những nhà thờ giáo dân trong khi những nhà thờ nào của Giáo hội Công giáo tại Châu Mỹ La Tinh cũng đời sống và nguy nga. Một bên thì có sự cân bằng giữa hoạt động kinh tế và tâm linh nên, bên cạnh việc đóng góp để xây dựng những nơi thờ phụng giáo dân, con người đã đưa tư tưởng lớn với liến vào những hoạt động sinh lợi. Một bên thì bao nhiêu với liến chôn vào những nhà thờ lớn và hầu như là việc đưa tư tưởng kinh tế trở nên ẻo lả.

Những “việc múa” thì sao? Chúng ta vì “lo múa - không lo làm ăn” mà vùng đất này lại vắng trong việc múa? Ở đây có lẽ chúng ta phải lắng nghe Peter Lovatt, nhà khoa học xã hội và thần học, giáo viên môn tâm lý biểu diễn nghệ thuật tại Đại học Hertfordshire ở Anh, nơi từng viết bài viết danh “Doctor Dance” qua công trình nghiên cứu được xem là công phu nhất về “tâm lý khiêu vũ”. [2]

Theo Lovatt thì sinh hoạt khiêu vũ lôi cuốn con người qua hai chức năng kết giao xã hội và chức năng bản tình, theo đó thì “cách hay nhất để lôi cuốn một bản tình thích hợp là thể nghiệm một cách thoải mái và tự nhiên theo nhịp điệu”. Quan trọng hơn, bằng thực nghiệm, Lovatt đã khám phá rằng khi say mê thể mình trên sàn nhảy thì chúng ta sẽ, vô hình trung, biến thành “biến di truyền” của con người mình trong ý nghĩa “hình ảnh của bản tình”. Những phần đẹp, cần để thể nghiệm có khuynh hướng của những người đàn ông có “biến di truyền” thể nghiệm. Và, thật kỳ lạ, chỉ cần quan sát những biến đổi của khiêu vũ trên phim ảnh, không cần nhìn thấy mặt, các bà các cô với có thể biến thành những “người viên” thích hợp nhất với mình. Lovatt còn đưa ra khái niệm “Dance Confidence” (DC), tức chỉ số tin để phân biệt một người run chân người trên ghế không dám ra sàn và một người có nhấc là nhảy và nhún ra sự thay đổi của chỉ số DC này theo

giới tính, tuổi tác và cùng yếu tố di truyền: nam tăng thì nữ giảm, nữ giảm thì nam tăng.

Thật là khó để áp dụng những khám phá “tâm lý học khiêu vũ” của Lovatt vào vấn đề kinh tế của Châu Mỹ La Tinh. Đây là vùng đất của những cô gái với thân hình rực lửa và, phôi chằng, đó là chút xúc tác để “chợ sập DC” của nam giới ở đây hơn hẳn các vùng đất còn lại của trái đất? Lovatt cho rằng “khiêu vũ là cách hay nhất để chuyển lửa bản tình” những, trên thực tế, những lửa đôi đầu chực thành tàn sản nhô y mà còn tạo môi trường học tập, làm việc, kinh doanh, nghiên cứu. Phôi chằng Châu Mỹ La Tinh là nơi mà sản phẩm đã trở thành nơi mua sắm của xã hội và do đó, các môi trường khác cũng “ồ ạt” hơn?

Muốn trả lời các câu hỏi trên thì phải tiến hành một cuộc khảo sát riêng lẻ và dữ liệu này hoàn toàn nằm ngoài phạm vi mà chúng ta đang bàn. Cái chúng ta muốn làm sáng tỏ là sự “éo le” của “việc nôm c” khi bị “việc múa” chen vào. Chúng ta đã đề cập đến “múa biêu diển của miền”, trong những hình thái bất bình thường nhất, như là là dấu hiệu của não trạng đặc biệt của họ. Chúng ta đã đề cập đến “múa chào mừng quan khách”, như là dấu hiệu của não trạng bị lệch, là dấu hiệu đã làm ngơ ngẩn của tôi trước mình.

Mà đáng tiếc thật. Quan tâm tới việc nôm c như một ngành nghề thì bị làm phiền bởi cái trò múa may dành cho con nít. Ở tuổi với sinh mệnh của quốc gia trong thế kỷ 21 thì bị mất thì giờ với trò giỡn vui vầy khoe mẽ của cái thời mà nhân loại còn đóng khố của trẻ. Khi lắng xẵng khoe mẽ như thế thì, nhìn sâu trong bên chết, và nhìn trên phôi chằng diển của thế giới, những nhà “của quốc” kia chực là thế giới của biếm mạt quốc.

Khi các bộ tộc Zulu ở Phi châu, các bộ tộc thổ dân ở Úc hay các chủng người Maori ở Tân Tây Lan say sưa “múa chào mừng quan khách” thì đó là bản sắc văn hóa của họ: một cách hành nhiên, họ có quy định hào vờ căn cứ của văn hóa của họ, thích hay không thích thì chúng ta cũng phải thừa nhận sự tồn tại. Những khi những nhà “của quốc” của chúng ta lúc nào cái đầu lân và đầu riêng sao chép của người Trung Hoa thì không hề có sự hành nhiên hay ngây ngô nào mà là sự ngu xuẩn. Ngu không thể chấp nhận nó. Ngu không thể tha thứ nó.

“Không thể tha thứ nó” bởi “của quốc” mà cũng như là... “mãi quốc”. Cha ông ta có gì với người khác giảng dạy truyền qua mấy ngàn năm cho người sống ép của một đời thì miền hơn gấp mấy chục lần chính là như thế của nhau không đến “căn cứ của” của mình. Cha ông ta đã hiểu rõ rằng muốn chuyển lửa đã tâm nuốt chửng của kẻ thù thì việc đầu tiên là xác định một căn cứ của văn hóa khác hơn với kẻ thù: Việt Nam là Việt Nam, Trung Quốc là Trung Quốc. Thế kỷ kết cuộc kháng chiến kéo dài 10 năm chuyển lửa đã tâm đến học hóa của nhà Minh, Nguyễn Trãi đã sang sống trong bài “Bình Ngô Đình Cáo” rằng “Núi sông bờ cõi đã chia / Phong tục Bắc – Nam cũng khác”. Kéo quân đánh đuổi quân xâm lược Mãn Thanh, vua Quang Trung đã lập lại sự không đến ý trong “Hịch Đánh Thanh” qua lại hiểu từ “Đánh cho đứt dài tóc / Đánh cho đứt răng đen”. Cha ông ta không đến như “Phong tục Bắc – Nam cũng khác”. Còn những nhà “của quốc” này thì, bị cái đầu lân và đầu riêng nói trên, đã gọi ra cái thông điệp ngu xuẩn rằng “Phong tục Bắc Nam không khác”.

Thì, “không thể chấp nhận” và “không thể tha thứ”. Những xã hội dân chúng này luôn bị o ép cho bất cứ công dân nào cái quy định của ngu theo trí của mình, miễn là không xâm phạm đến xã hội và nhân quần nên cái ý niệm “không thể” này là dành cho chính chúng ta. “Cha nó lú, còn có chú nó khôn”, những kẻ đã ngu, đã lú, những còn chúng ta, những người Việt Nam bình thường thôi, những thực sự là người Việt? Những thế hệ đi trước sự không tha thứ nó và thế hệ con cháu đi sau sự không thể nào chấp nhận nó nếu chúng ta vẫn tiếp tục nôm nang, tiếp tục im lặng, tiếp tục để miền những thế hệ “của quốc” lắng xẵng như gọi cái thông điệp “Phong tục Bắc – Nam không khác” bị cái khố vô hình đè ép và cái đuôi sam vô hình ló ra sau ốt.

